

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

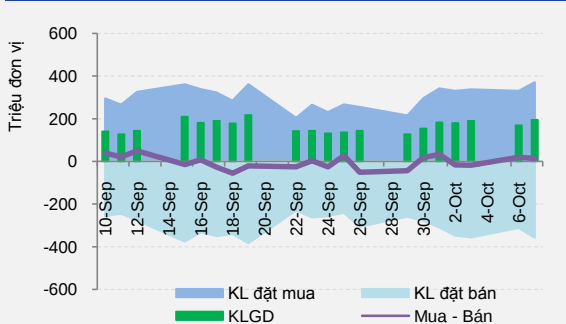
Phiên giao dịch ngày:

7/10/2014

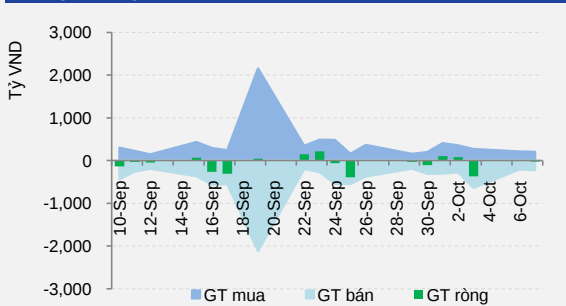
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	614.1	91.3
% Thay đổi	↓ -0.1%	↑ 0.4%
KLGD (CP)	194,665,550	77,861,439
GTGD (tỷ đồng)	3,111.21	1,059.75
Tổng cung (CP)	356,918,670	125,388,200
Tổng cầu (CP)	370,658,410	117,339,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,718,600	1,272,206
KL mua (CP)	10,586,920	704,625
GTmua (tỷ đồng)	201.84	23.44
GT bán (tỷ đồng)	224.53	30.57
GT ròng (tỷ đồng)	(22.69)	(7.13)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.04%	13.6	4.6	2.6%
Công nghiệp	↑ 0.61%	22.1	1.5	23.4%
Dầu khí	↓ -0.97%	9.2	2.6	4.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.30%	18.6	2.1	3.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.40%	11.3	2.9	2.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.53%	12.4	4.2	10.1%
Ngân hàng	↓ -0.31%	8.6	1.2	2.1%
Nguyên vật liệu	↑ 0.24%	13.9	2.3	10.7%
Tài chính	↓ -0.15%	17.4	2.7	38.5%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.80%	28.7	5.1	2.0%
VN - Index	↓ -0.06%	15.8	3.2	76.1%
HNX - Index	↑ 0.35%	16.0	1.9	23.9%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Dòng tiền tiếp tục xu hướng chảy mạnh vào các cổ phiếu đầu cơ thị giá nhỏ. Nhóm các cổ phiếu Bluechips bị chốt lời khá mạnh. 2 chỉ số có diễn biến trái chiều. Thanh khoản được duy trì ở mức cao.

Chốt phiên giao dịch hôm nay, VN-Index giảm 0,34 điểm (0,06%). Đây là phiên thứ 4 liên tiếp chỉ số này không test thành công ngưỡng 615 điểm. Không khí giao dịch rất sôi động tại nhóm các cổ phiếu thị giá thấp. Ở chiều hướng ngược lại, các mã Bluechips có xu hướng điều chỉnh đồng loạt khiến VN-Index bị đuối sức và giảm điểm cuối phiên tuy nhiên GAS vẫn duy trì đà tăng tối thiểu và VCB được kéo lại mốc tham chiếu đã giúp chỉ số này không bị giảm điểm mạnh. Độ rộng thị trường thể hiện xu hướng khá tích cực tuy nhiên số lượng mã tăng và giảm điểm khá cân bằng với 131 mã tăng điểm và 103 mã giảm điểm. Nhóm các cổ phiếu Bluechips kéo lùi đà tăng điểm của HSX trong phiên hôm nay. Thể hiện rõ nhất ở việc chỉ số VN30 giảm tới 3,27 điểm (0,49%) trong đó có tới 18 mã giảm giá và chỉ có 8 mã tăng điểm.

HNX-Index vượt thành công vùng cản 91 điểm với mức tăng nhẹ 0,32 điểm (0,35%) lên mốc 91,25 điểm. Mặc dù các mã vốn hóa lớn thuộc dòng đầu khí và các mã thuộc họ chứng khoán tiếp tục xu hướng điều chỉnh khá mạnh, tuy nhiên đà tăng điểm của nhóm các cổ phiếu dòng Sông Đà và nhóm các cổ phiếu vừa và nhỏ khác đã giúp chỉ số này không những giữ vững được đà tăng điểm cuối phiên mà còn nở rộng đà tăng so với phiên sáng. Độ rộng thị trường cũng được mở rộng khá tích cực với 138 mã tăng điểm và chỉ có khoảng 80 mã giảm điểm.

Thanh khoản vẫn tiếp tục được duy trì ở mức tốt trên cả 2 sàn. Tổng khối lượng giao dịch đạt trên 270 triệu đơn vị, tương ứng với lượng giao dịch đạt trên 4.100 tỷ đồng. Trong đó lượng giao dịch thỏa thuận chỉ đạt khoảng 17,3 triệu đơn vị trong đó có sự đóng góp phần lớn bởi lượng chứng chỉ quỹ ETF nội mới niêm yết trên HOSE mã E1VFN30. Các mã cổ phiếu thị giá nhỏ thu hút dòng tiền khá mạnh. Điều này có thể dễ dàng nhận ra khi top các cổ phiếu có lượng giao dịch lớn nhất 2 sàn đều là các mã đầu cơ thị giá thấp và đa số thuộc lĩnh vực bất động sản như FLC, ITA, HQC. Bên sàn Hà Nội, mã KLF có lượng giao dịch lớn nhất với 6,5 triệu đơn vị, tiếp đó là 2 mã PVX và SCR với lượng giao dịch lần lượt 5,2 triệu và 4,2 triệu đơn vị.



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

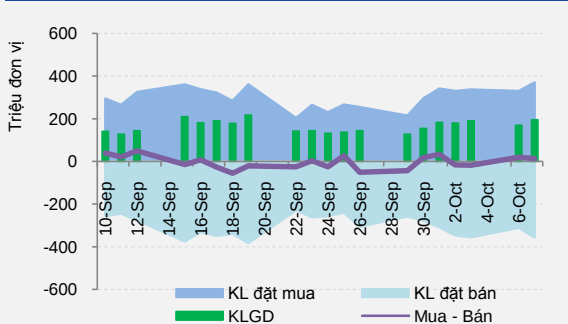
Phiên giao dịch ngày:

7/10/2014

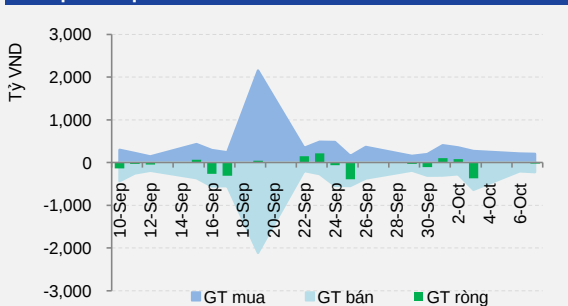
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	614.1	91.3
% Thay đổi	↓ -0.1%	↑ 0.4%
KLGD (CP)	194,665,550	77,861,439
GTGD (tỷ đồng)	3,111.21	1,059.75
Tổng cung (CP)	356,918,670	125,388,200
Tổng cầu (CP)	370,658,410	117,339,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,718,600	1,272,206
KL mua (CP)	10,586,920	704,625
GTmua (tỷ đồng)	201.84	23.44
GT bán (tỷ đồng)	224.53	30.57
GT ròng (tỷ đồng)	(22.69)	(7.13)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.04%	13.6	4.6	2.6%
Công nghiệp	↑ 0.61%	22.1	1.5	23.4%
Dầu khí	↓ -0.97%	9.2	2.6	4.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.30%	18.6	2.1	3.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.40%	11.3	2.9	2.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.53%	12.4	4.2	10.1%
Ngân hàng	↓ -0.31%	8.6	1.2	2.1%
Nguyên vật liệu	↑ 0.24%	13.9	2.3	10.7%
Tài chính	↓ -0.15%	17.4	2.7	38.5%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.80%	28.7	5.1	2.0%
VN - Index	↓ -0.06%	15.8	3.2	76.1%
HNX - Index	↑ 0.35%	16.0	1.9	23.9%

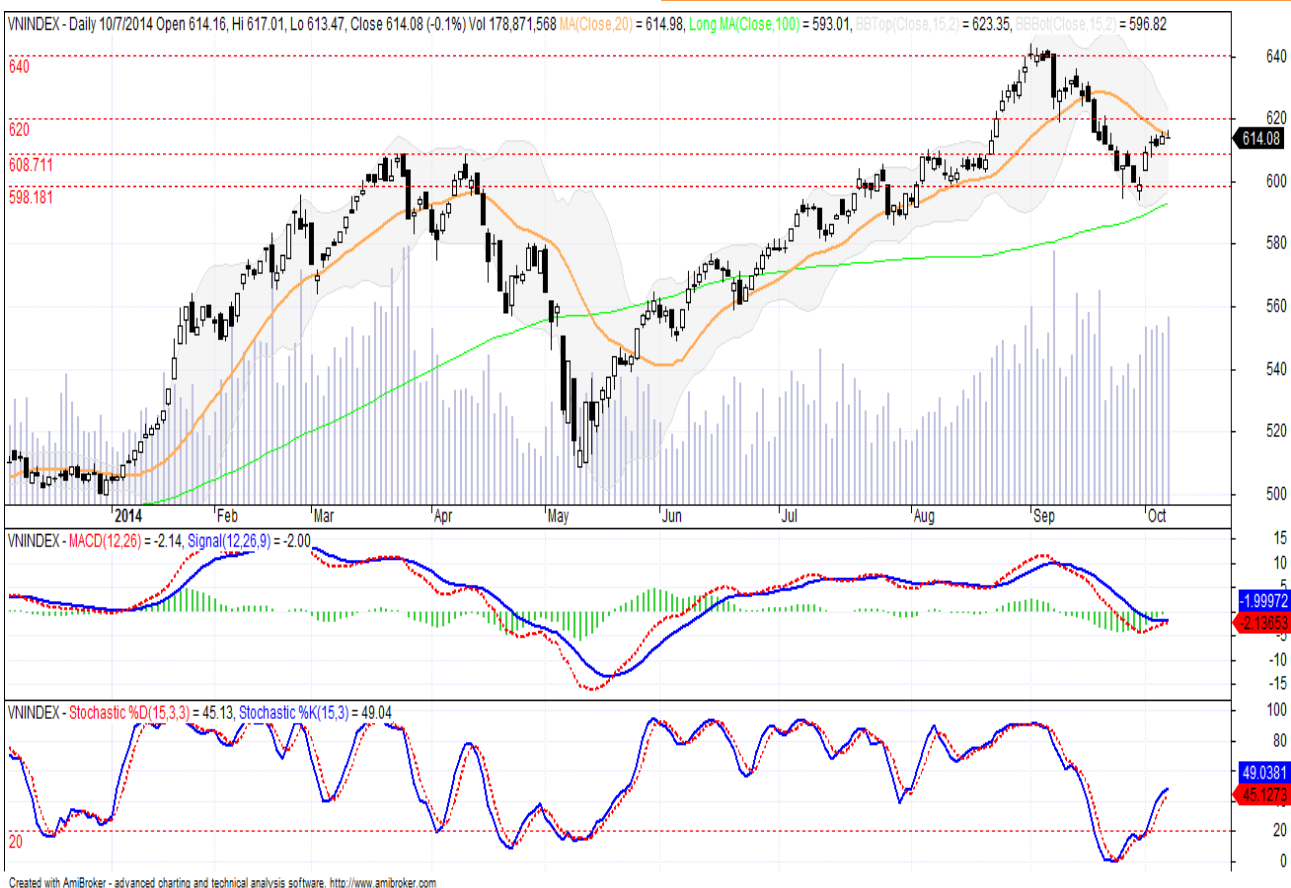
Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Nhóm các cổ phiếu đầu cơ tăng giá mạnh mẽ. Nổi bật nhất là nhóm các cổ phiếu thuộc dòng bất động sản như KBC, ITA, HAR, HQC... Nhóm cổ phiếu này sau thời gian đầu chia rẽ đã tìm được sự đồng thuận của dòng tiền giúp nhiều mã đồng loạt tăng cuối phiên. Các giao dịch lớn xuất hiện tại nhiều mã giúp các cổ phiếu này tạo thanh khoản đột biến so với chính lịch sử giao dịch của các mã đó trong quá khứ. Riêng 4 mã bất động sản FLC, ITA, HQC và KBC là những mã có lượng giao dịch lớn nhất sàn HOSE hôm nay với lượng giao dịch chiếm gần 25% tổng lượng giao dịch toàn sàn. Mặc dù các mã thị giá nhỏ tăng điểm đồng loạt, tuy nhiên lại không tạo hiệu ứng dẫn dắt xu hướng tăng điểm của 2 chỉ số. Nhóm cổ phiếu ngân hàng trên 2 sàn vận động không tốt cùng với sự điều chỉnh của một số mã lớn khác như HAG, MSN, BVH đã góp phần khiến VN-Index không thể tăng điểm mạnh mặc dù số mã tăng điểm được duy trì rất tốt tới cuối phiên giao dịch. Nhóm cổ phiếu thuộc họ Sông Đà tạo ấn tượng khi duy trì đà tăng điểm tốt và nhiều mã đồng loạt tăng trần trong phiên chiều như SD6, SD4, SDA

Trong hôm nay xuất hiện thông tin về việc Vietcombank phát đi thông báo hạ lãi suất huy động các kỳ hạn đối với tiền gửi VND. Động thái này được xem như tín hiệu mở đầu cho làn sóng tiếp tục hạ lãi suất trong các tháng cuối năm của các ngân hàng khác. Trong những tuần gần đây, một số ngân hàng lớn khác cũng có động thái điều chỉnh lãi suất tại một số kỳ hạn ngắn như BIDV, MBB, CTG Việc tiếp tục điều chỉnh giảm lãi suất huy động sẽ tạo điều kiện cho lãi suất cho vay tiếp tục xu thế điều chỉnh, giúp giảm bớt áp lực cho doanh nghiệp và hỗ trợ đà phục hồi của nền kinh tế các tháng cuối năm. Xu hướng dòng vốn giá rẻ cũng tiếp tục tác động tích cực lên thị trường chứng khoán trong thời gian tới.

Nhận định thị trường: Phiên giao dịch thứ 4 liên tiếp VN-Index test không thành công ngưỡng cản 615 điểm. Dòng tiền chốt lời tập trung tại các mã vốn hóa lớn có tác động mạnh lên chỉ số này, đặc biệt trong phiên ATC khiến chỉ số này liên tục đảo chiều trong phiên và giảm điểm cuối phiên mặc dù được hỗ trợ bởi mức tăng điểm tốt của nhóm các cổ phiếu thị giá nhỏ. Áp lực điều chỉnh tại vùng cản 615 sẽ lớn dần lên trong phiên giao dịch tới nếu tình hình này không có sự cải thiện. Để hạn chế rủi ro giảm điểm, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư không tiến hành mua đuổi các cổ phiếu đầu cơ trong giai đoạn này, các nhà đầu tư ngắn hạn mua các cổ phiếu tại các mức giá tốt trước đó cần có phương án sẵn sàng để thoát khỏi vị thế nhằm mục tiêu bảo toàn lợi nhuận. Đối với các nhà đầu tư trung hạn, chúng tôi tiếp tục đánh giá các phiên điều chỉnh sẽ là cơ hội để tăng tỷ trọng các cổ phiếu tốt trong danh mục.

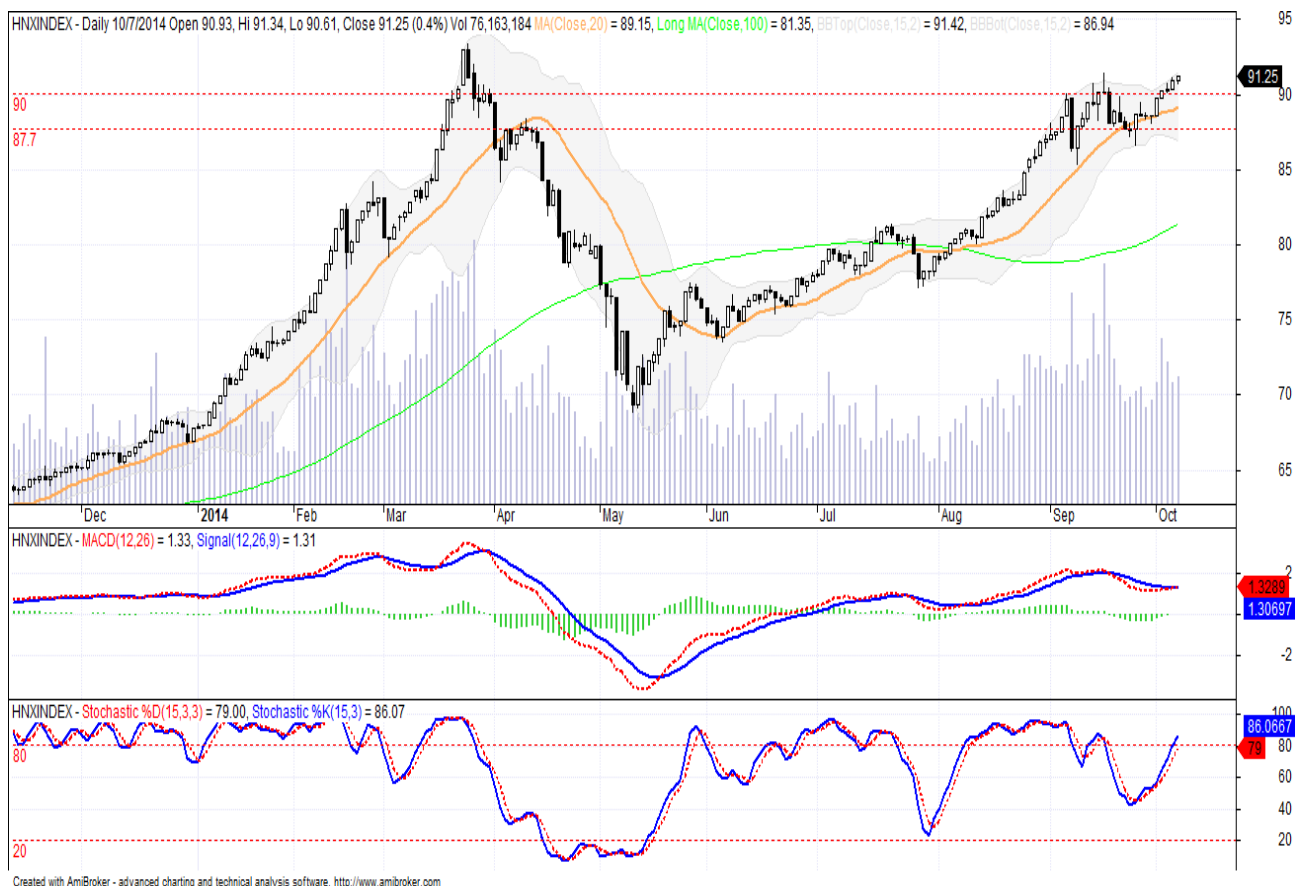
VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục có phiên test không thành công mốc cản 615 điểm, đóng cửa tại mức 614,08 điểm do đà giảm điểm của nhiều cổ phiếu Bluechips kéo lùi đà tăng điểm của thị trường chung.

Thanh khoản tiếp tục được duy trì ở mức khá cao tương đương các phiên trước với 194 triệu đơn vị được giao dịch.

Đồ thị của chỉ số này hình thành một Doji với đuôi trên khá dài cho thấy áp lực bán cuối phiên khá lớn. Chỉ số này đang dao động bên dưới ngưỡng cản 615 điểm và dưới đường SMA20. Bản thân đường này cũng đang trong xu hướng đi ngang cho thấy VN-Index đang có sự tích lũy.

Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục cho thấy xu hướng phục hồi. Chỉ báo kỹ thuật MACD tiếp tục cho xu hướng tăng cất lên trên đường tín hiệu. Đường Stochastic vẫn tăng tốt sau khi vượt qua vùng oversold.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

HNX-Index tiếp tục tăng điểm vượt mốc 91 điểm nhờ động lực tăng điểm từ nhóm các cổ phiếu thuộc họ Sông Đà và nhiều mã Bất động sản thị giá nhỏ.

Chỉ số này tiếp tục đà hồi phục tích cực sau khi vượt qua mốc cản 90 điểm và đang hướng tới vùng đỉnh 93 điểm trong ngắn hạn.

Đường MACD cắt lên trên đường tín hiệu. RSI tiến sát vùng 70 và Stochastic đang chạm vùng overbought cho dấu hiệu quá bán nhẹ của chỉ số này.

Chỉ số này tạo thành 1 White Candle ngắn sau khi tạo thành DOJI trong phiên giao dịch cuối tuần. Điều này làm giảm khả năng giảm điểm của chỉ số này và vùng 90 điểm sẽ là vùng support ngắn hạn cho chỉ số này.

Các đường ngắn hạn và trung hạn vẫn đang trong giai đoạn hướng lên khá tích cực.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
SSI	5/8/2014	Nắm giữ	25.7	30.8	23.1	31.6	Mở trạng thái	23.0%	Khuyến nghị theo TA&FA
FPT	13/8/2014	Nắm giữ	50	60	48	53.5	Mở trạng thái	7.0%	Khuyến nghị theo TA
ITA	25/08/2014	Nắm giữ	8.5	9.7	7.6	9.4	Mở trạng thái	10.6%	Khuyến nghị theo TA
PVD	15/09/2014	Nắm giữ	105	126	93	101	Mở trạng thái	-3.8%	Khuyến nghị theo TA&FA
REE	30/09/2014	Nắm giữ	29.5	35	28	30.9	Mở trạng thái	4.7%	Khuyến nghị theo TA&FA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

WB: FDI đẩy kinh tế đi lên, khu vực nội địa kéo lại

Tăng trưởng bán lẻ giảm xuống 5,7% trong tháng 6. Trong 7 tháng đầu năm nay, có 37.600 doanh nghiệp nội đóng cửa hoặc dừng hoạt động, tăng 10% so với cùng kỳ năm ngoái. Ngược lại, tính đến cuối tháng 7/2014, Việt Nam nhận vốn đầu tư nước ngoài từ hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ, với tổng vốn đầu tư khoảng 242 tỷ USD.

World Bank: Kinh tế Việt Nam tăng trưởng 5,4% trong năm 2014

Ngân hàng dự báo, kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng nhẹ trong năm 2015 ở 5,5% và tiếp tục tăng lên 5,8% trong năm tiếp theo.

2.000 tỷ đồng hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

Theo đó, vốn điều lệ của Quỹ do ngân sách nhà nước cấp là 2.000 tỷ đồng. Ngân sách nhà nước cấp đủ vốn điều lệ cho Quỹ trong thời hạn 3 năm, kể từ ngày có quyết định thành lập (29/9/2014), hai năm đầu tiên mỗi năm cấp 500 tỷ đồng, năm thứ ba cấp 1.000 tỷ đồng.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Giá vàng SJC tăng mạnh, tỷ giá chứng lại

Giá vàng SJC đứng ở 35, 65 – 35,77 triệu đồng/lượng, tăng 90 nghìn đồng/lượng so với chiều qua. Trên thị trường tiền tệ, tỷ giá tại các ngân hàng bắt đầu chứng lại sau khi tăng nóng liên tiếp tuần qua. Tỷ giá tại Vietcombank, VietinBank và BIDV hiện là 21.250- 21.310 VND/USD.

Lợi suất trái phiếu chính phủ giảm sâu

Tốc độ tăng trưởng GDP quý III/2014 đạt 6,19%, tăng 0,77% so với mức tăng 5,42% của quý II và tăng 1,1% so với mức tăng 5,09% của quý I. CPI được kiểm soát tốt (tăng 2,25% so với tháng 12/2013). Lực cầu trên thị trường trái phiếu chính phủ (TPCP) tăng cao, mặc dù lợi suất đã giảm về những ngưỡng thấp kỷ lục và khoảng cách lợi suất giữa các kỳ hạn không còn đáng kể.

Tăng trưởng tín dụng đến 30/9 là 7,26%

Đến ngày 30/9/2014, tổng phương tiện thanh toán tăng 10,73%, huy động vốn tăng 11,01%. Tín dụng toàn hệ thống các TCTD đối với nền kinh tế tăng 7,26% so với cuối năm 2013.

TIN TỨC NGÀNH
TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

USD giảm, chờ biên bản họp của Fed, BOJ

Chỉ số đôla ICE - theo dõi tỷ giá của USD với 6 đồng tiền mạnh - giảm 1,1% xuống 85,754 điểm. Euro tăng lên 1,2652 USD. Trong khi đó, USD cũng giảm xuống 108,78 yên.

Chứng khoán Mỹ quay đầu giảm trước mùa báo cáo doanh thu

Chỉ số S&P 500 giảm 0,2% xuống 1.964,84 điểm. Chỉ số Dow Jones giảm 0,1% xuống 16.991,97 điểm.

Giá vàng tăng mạnh nhất 2 tháng khi USD đi xuống

Giá vàng giao ngay trên Kitco đạt 1.205,9 USD/ounce. Đầu phiên, giá vàng giao dịch ở 1.188,2 USD/ounce. Tuy nhiên, dần về cuối phiên giá vàng lại giảm nhẹ. Cuối phiên giá vàng giao dịch ở 1.205,9-1.206,5 USD/ounce.

**KẾT QUẢ KINH DOANH****LBE: 9 tháng lãi trước thuế 2 tỷ đồng, đạt 87% kế hoạch**

Kết quả kinh doanh quý 3/2014 với lợi nhuận trước thuế đạt 2 tỷ đồng, ứng với 87% kế hoạch năm. Doanh thu 9 tháng đạt 54 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế là 1.5 tỷ đồng.

Điện Tây Nguyên 9 tháng hoàn thành 10,6% kế hoạch lợi nhuận năm 2014

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2014, doanh thu công ty hơn 6 tỷ đồng, hoàn thành 16,7% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 3,5 tỷ đồng, đạt 10,6% kế hoạch năm.

HOẠT ĐỘNG SXKD**Nga không tiếp nhận 25 tấn cá basa đông lạnh của Hùng Vương**

Lô hàng hơn 25 tấn cá basa file đông lạnh cá, sản xuất tại Nhà máy DL 308 của Tổng Công ty Hùng Vương (HV Corp. - HVG), nhập khẩu vào Nga vào thời điểm các nhà quản lý áp dụng qui định hạn chế tạm thời đối với sản phẩm do doanh nghiệp trên cung cấp.

Kinh Bắc: Dragon Capital đăng ký mua 375 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi

Các nhà đầu tư đã ký hợp đồng đăng ký mua 600 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi, trong đó Dragon Capital đã đăng ký mua 375 tỷ đồng với giá chuyển đổi ngay hoặc chuyển đổi trong năm đầu tiên là 15.000 đồng/cổ phiếu.

TIN TỨC KHÁC**PNJ: 16/10 GDKHQ nhận cổ tức đợt 1/2014, tỷ lệ 12%**

HĐQT CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận (HOSE: PNJ) thống nhất việc chi trả cổ tức đợt 1/2014 với tỷ lệ 12%. Thời gian dự kiến thanh toán vào 10/11/2014.

S33: 09/10 GDKHQ tham dự ĐHĐCĐ bất thường 2014

Ngày đăng ký cuối cùng: 13/10/2014. Tỷ lệ phân bổ quyền: 01cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết. Thời gian họp: 12/11/2014.

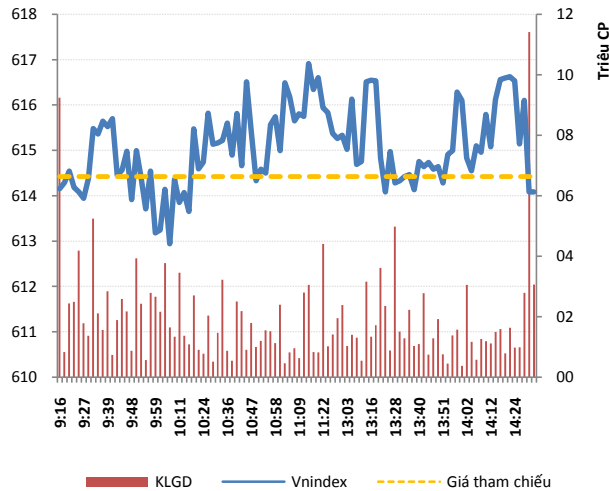
3 quỹ ngoại mua 18 triệu cổ phiếu LCG trong đợt phát hành riêng lẻ

Ba cổ đông ngoại là Quỹ Asean Small Cap Fund, Lucern Enterprise Ltd và Mekong Holdings. LCG phân phối hết 20 triệu cổ phiếu và thu về 150 tỷ đồng.

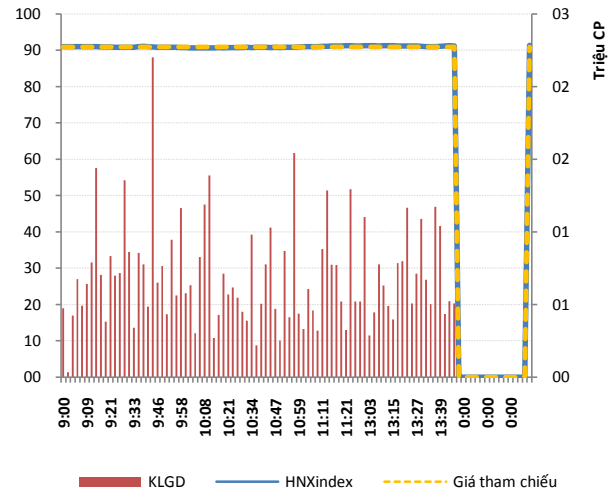


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

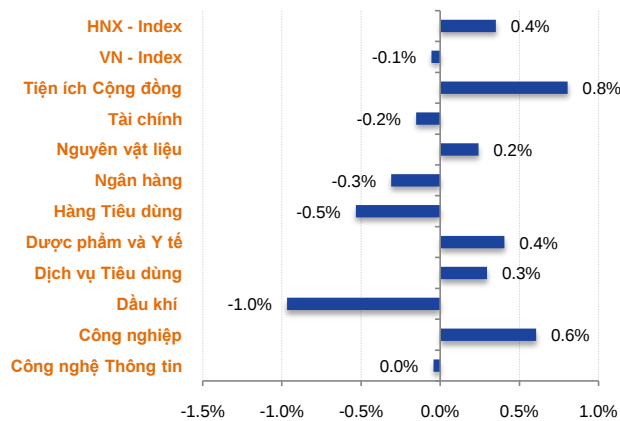
KLGD và VN-Index trong phiên



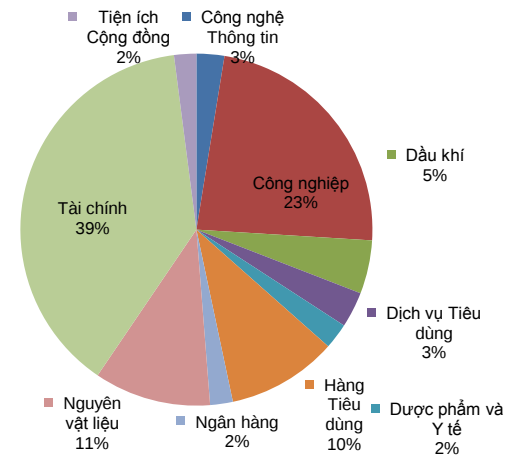
KLGD và HNX-Index trong phiên



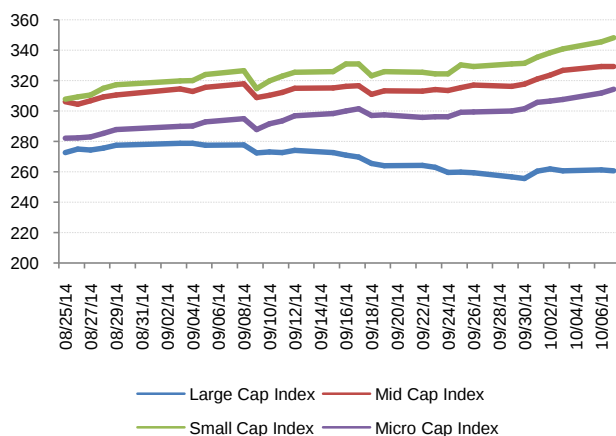
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



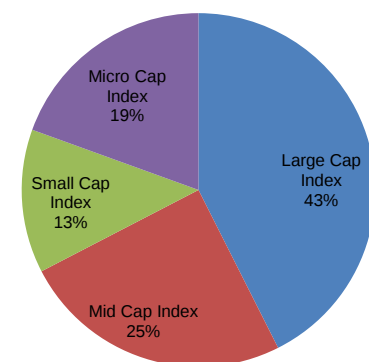
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	4,387,000	VCB	959,820
2	JVC	2,781,720	DXG	670,000
3	KBC	770,600	VIC	597,820
4	TTF	245,000	DIG	446,500
5	IJC	143,000	HT1	228,400

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	170,500	AAA	440,000
2	V15	41,500	PVC	125,400
3	HMH	30,500	SCJ	92,500
4	KTS	20,000	VND	91,900
5	PSI	20,000	BCC	42,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	11.9	12.0	↑ 0.84%	15,232,120
ITA	9.3	9.4	↑ 1.08%	12,861,890
HQC	8.5	8.8	↑ 3.53%	9,913,980
KBC	16.6	17.5	↑ 5.42%	8,906,240
E1VFN30	10.4	10.3	↓ -0.96%	7,427,160

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	12.3	12.2	↓ -0.81%	6,572,100
PVX	6.6	6.5	↓ -1.52%	5,200,753
SCR	11.0	10.9	↓ -0.91%	4,192,531
VGS	8.1	8.4	↑ 3.70%	3,454,369
SHB	9.3	9.3	→ 0.00%	3,423,168

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DRH	4.3	4.6	0.3	↑ 6.98%
DTA	4.3	4.6	0.3	↑ 6.98%
VFG	42.1	45.0	2.9	↑ 6.89%
KSA	11.7	12.5	0.8	↑ 6.84%
SFC	26.4	28.2	1.8	↑ 6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CCM	21.0	23.1	2.1	↑ 10.00%
SD4	10.0	11.0	1.0	↑ 10.00%
LBE	12.0	13.2	1.2	↑ 10.00%
DNP	20.2	22.2	2.0	↑ 9.90%
VCS	30.8	33.8	3.0	↑ 9.74%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MDG	6.5	6.1	-0.4	↓ -6.15%
SAV	14.7	13.8	-0.9	↓ -6.12%
VSI	8.3	7.8	-0.5	↓ -6.02%
CMX	9.7	9.2	-0.5	↓ -5.15%
COM	37.0	35.1	-1.9	↓ -5.14%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMC	7.0	6.3	-0.7	↓ -10.00%
PPE	5.0	4.5	-0.5	↓ -10.00%
BED	15.7	14.2	-1.5	↓ -9.55%
PID	6.4	5.8	-0.6	↓ -9.38%
VNF	35.5	32.4	-3.1	↓ -8.73%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	15,232,120	12.7%	1,428	8.4	1.0
ITA	12,861,890	1.1%	129	72.8	0.9
HQC	9,913,980	2.3%	241	36.4	0.8
KBC	8,906,240	4.3%	586	29.9	1.3
E1VFN3	7,427,160	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	6,572,100	16.7%	1,533	8.0	1.1
PVX	5,200,753	-128.0%	(3,098)	-	3.5
SCR	4,192,531	3.4%	520	21.0	0.7
VGS	3,454,369	4.7%	637	13.2	0.6
SHB	3,423,168	8.2%	965	9.6	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	↑ 7.0%	-0.3%	(34)	(136.5)	0.4
DTA	↑ 7.0%	-9.3%	(942)	(4.9)	0.5
VFG	↑ 6.9%	13.4%	5,884	7.6	1.0
KSA	↑ 6.8%	8.4%	985	12.7	1.1
SFC	↑ 6.8%	16.4%	2,873	9.8	1.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CCM	↑ 10.0%	3.6%	901	8.0	0.9
SD4	↑ 10.0%	15.1%	1,911	5.8	0.8
LBE	↑ 10.0%	8.5%	1,485	8.9	0.8
DNP	↑ 9.9%	11.7%	3,149	7.1	0.8
VCS	↑ 9.7%	11.8%	2,984	11.3	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN3	4,387,000	N/A	N/A	N/A	N/A
JVC	2,781,720	6.4%	980	18.2	1.2
KBC	770,600	4.3%	586	29.9	1.3
TTF	245,000	2.6%	311	34.8	0.9
IJC	143,000	5.6%	599	24.4	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	170,500	21.7%	3,970	10.7	2.3
V15	41,500	-73.2%	(6,066)	-	0.6
HHM	30,500	21.1%	4,609	5.9	1.3
KTS	20,000	5.4%	1,349	11.3	0.7
PSI	20,000	0.7%	68	112.5	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	202,765	33.6%	6,106	17.5	5.7
VNM	106,013	34.1%	6,122	17.3	5.7
VCB	72,489	10.6%	1,726	15.8	1.6
VIC	71,793	27.6%	3,402	14.8	4.1
MSN	60,336	-0.3%	(55)	-	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	18,985	21.7%	3,970	10.7	2.3
ACB	13,738	5.4%	741	20.4	1.1
SQC	8,584	-4.4%	(525)	-	7.4
SHB	8,241	8.2%	965	9.6	0.8
VCG	6,405	10.4%	1,296	11.2	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
IDI	2.36	11.5%	1,486	8.9	1.0
PTK	2.30	0.3%	35	156.2	0.5
VHG	2.27	13.0%	1,462	9.3	2.2
KSA	2.20	8.4%	985	12.7	1.1
VPH	2.20	0.3%	48	205.3	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SVN	3.67	-2.8%	(287)	-	1.0
SHN	3.38	69.4%	1,659	3.0	1.7
PVV	3.22	-36.8%	(2,498)	-	0.6
SHS	2.97	9.3%	767	17.1	1.5
PXA	2.81	-30.0%	(1,046)	-	1.3



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài
Gòn, Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)